

TÌM HIỂU MỘT SẢN PHẨM GỬI TIẾT KIỆM TRÚNG GIẢI THƯỞNG

Nguyễn Minh Hiến*

Hiện nay, hầu hết các nhà quản lý ngân hàng đang phải đối đầu với tình trạng tiến thoái lưỡng nan trong việc định giá các dịch vụ liên quan đến tiền gửi – nguồn vốn quan trọng nhất của ngân hàng. Một mặt, ngân hàng phải trả một mức lãi suất đủ lớn để có thể thu hút và duy trì sự ổn định trong lượng tiền gửi của khách hàng. Mặt khác, ngân hàng phải cố gắng hạn chế việc trả lãi suất quá cao bởi vì điều này sẽ làm giảm mức thu nhập tiềm năng của ngân hàng. Sự cạnh tranh gay gắt trong thị trường cung cấp các dịch vụ tài chính càng làm cho vấn đề này trở nên phức tạp hơn bởi vì cạnh tranh có xu hướng làm tăng chi phí trả lãi tiền gửi trong khi làm giảm thu nhập dự kiến từ hoạt động đầu tư và cho vay.

Thực tế, trong một thị trường tài chính cạnh tranh tương đối hoàn hảo, từng ngân hàng đơn lẻ ít có khả năng kiểm soát lãi suất tiền gửi dài hạn. Ở đây, giá cả do chính thị trường quyết định. Trong trường hợp này, các nhà quản lý cần quyết định xem ngân hàng có nên nâng cao mặt bằng lãi suất nhằm tăng cường khả năng huy động vốn hay chấp nhận những tổn thất về quy mô tiền gửi do việc duy trì lãi suất thấp hơn mức bình quân trên thị trường. Các nhà quản lý ngân hàng thường phải lựa chọn giữa hai mục tiêu tăng trưởng và khả năng sinh lời. Trả lãi suất cao hơn cho các khoản tiền gửi và các nguồn vốn khác làm cho ngân hàng tăng trưởng nhanh hơn, nhưng chiến lược cạnh tranh này có thể khiến cho lợi nhuận của ngân hàng suy giảm nghiêm trọng.

Làm cách nào để huy động được một lượng vốn lớn, ổn định trong một thời gian nhanh nhất mà chi phí nằm trong tầm kiểm soát của ngân hàng? Một số ngân hàng đã đưa ra giải pháp là gửi tiết kiệm thường phiếu mua hàng siêu thị, gửi tiết kiệm trúng vàng, gửi tiết kiệm trúng xe.... Qua bài viết này tôi muốn trao đổi về phương pháp đưa ra để thu hút lượng vốn lớn, ổn định trong thời gian nhanh nhất với chi phí kiểm soát được. Đó là “**Gửi tiết kiệm trúng 500 triệu đồng và nhiều giải thưởng có giá trị khác**”.

Yêu cầu đặt ra là ngân hàng đang trong tình trạng cần huy động thêm lượng vốn lớn, ổn định trong suốt thời gian khách hàng gửi, trị giá khoảng 110 tỷ, trong thời gian huy động khoảng dưới 3 tháng, chi phí nằm trong mức hợp lý (không tăng thêm).

NHTM CP Á Châu(*)

Sau khi phân tích và dự đoán xu hướng về lượng tiền gửi, nhà quản lý ngân hàng công bố sản phẩm với những quảng cáo như sau:

GỬI TIẾT KIỆM TRÚNG 500 TRIỆU ĐỒNG VÀ 147 GIẢI THƯỞNG KHÁC

Thời gian từ: 9/5/2005 đến 24/6/2005.

Ngày mở thưởng: Thứ 7, ngày 25/6/2005 theo kết quả xổ số kiến thiết TP.HCM.

Mức gửi	3 tháng	6 tháng	9 tháng	13 tháng	24 tháng	36 tháng
VND (triệu)	50	15	10	8	4	3
USD	2.000	1.000	700	500	300	200
Vàng (chì)	40	20	15	10	5	4
LÃI SUẤT (Lãi bỏ lãi cuối kỳ)						
Lãi suất	3 tháng	6 tháng	9 tháng	13 tháng	24 tháng	36 tháng
VND(%/năm)	6,80	6,34	7,08	7,32	7,80	8,04
USD(%/năm)	1,80	1,90	2,25	2,8	2,90	3,20
Vàng(%/năm)	0,30	0,50	0,80	1,30	1,80	2,10

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

Bao gồm 148 giải thưởng với cơ cấu giải thưởng như sau:

01	Giải đặc biệt	500 triệu đồng
01	Giải nhất	25 triệu đồng
01	Giải nhì	15 triệu đồng
02	Giải ba	mỗi giải trị giá 5 triệu đồng
07	Giải tư	mỗi giải trị giá 2 triệu đồng
36	Giải an ủi	mỗi giải trị giá 1 triệu đồng
100	Giải khuyến khích	mỗi giải trị giá 500 ngàn đồng

Qua giá trị giải thưởng ta có:

Bảng 1. Tổng trị giá giải thưởng như sau:

Cơ cấu giải	Số giải	Trị giá mỗi giải	Thành tiền
Giải đặc biệt	1	500,000,000	500,000,000
Giải nhất	1	25,000,000	25,000,000
Giải nhì	1	15,000,000	15,000,000
Giải ba	2	5,000,000	10,000,000
Giải tư	7	2,000,000	14,000,000
Giải an ủi	36	1,000,000	36,000,000
Giải khuyến khích	100	500,000	50,000,000
	Tổng		650,000,000

Vì cần huy động một lượng vốn lớn, ổn định trong một thời gian ngắn nên ngân hàng mới đưa ra sản phẩm này. Những hỗ trợ cho sản phẩm này là:

■ Kết quả trúng thưởng dựa vào kết quả xổ số kiến thiết nhằm tạo sự tin cậy về độ trung thực của kết quả mở thưởng đối với khách hàng. Và để thu hút lượng vốn nhanh thì ta chỉ cần đưa ra số dự thưởng gồm 4 chữ số, do đó số dự thưởng tối đa có thể có là 9999, nhưng nên trừ đi những số 0000 – 0100; 1000; 2000; 3000; 4000; 5000; 6000; 70000; và 8000, vì những con số này khách hàng thường không thích.

Cơ cấu giải	Gồm	Số với kết quả xổ số kiến thiết
Giải đặc biệt	4 chữ số	4 số cuối giải đặc biệt
Giải nhất	4 chữ số	4 số cuối giải nhất
Giải nhì	4 chữ số	4 số cuối giải nhì
Giải ba	4 chữ số	4 số cuối giải ba
Giải tư	4 chữ số	4 số cuối giải tư
Giải khuyến khích	chữ số	2 số cuối giải tám
Giải an ủi	4 chữ số	(cho những số chỉ sai một số chữ/bất kỳ hàng nào so với số trúng giải đặc biệt)

■ Những ràng buộc hạn chế khách hàng rút vốn trước hạn khi đã tham gia dự thưởng, như: không cho rút vốn khi đã tham gia dự thưởng; mức chiết khấu cao nếu khách hàng muốn rút vốn trước hạn,....

Giải pháp đưa ra có thể là:

- * Nếu khách hàng rút vốn trước ngày mở thưởng thì ngân hàng trả tiền lại cho khách hàng, không trả lãi và thu lại số dự thưởng;
- * Nếu khách hàng rút vốn sau ngày mở thưởng thì ngân hàng trả tiền lại cho khách hàng có trả lãi, nhưng phải trừ đi một phần giá trị tiền gửi bằng tỷ lệ chiết khấu.
- * Ngân hàng phải thông báo cụ thể cho khách hàng về việc hạn chế rút vốn trước hạn.

■ Phải thực hiện được việc cấp số dự thưởng tự động theo thứ tự và đúng theo giá trị của số tiết kiệm và mức tối thiểu để cấp số dự thưởng.

Khi đưa ra điều kiện về sản phẩm như trên, nhà quản lý đã dự báo:

Khối lượng tiền gửi trung bình của khách hàng vào ngân hàng theo ngày là không giảm mà chỉ có xu hướng tăng thêm và có sự chuyển dịch kết cấu tiền gửi của khách hàng từ không dự thưởng sang tham gia dự thưởng. Qua đây ngân hàng xác định được ngày mở thưởng.

Dự báo về cơ cấu tiền gửi có dự thưởng của khách hàng theo bảng 2 sau:

Tổng tiền cần huy động	110 tỷ VND	Tỷ trọng	Tri giá
VND	66 tỷ VND	60%	66 tỷ VND
USD	2,06 triệu USD (= 33 tỷ VND)	30%	2,06 triệu USD (= 33 tỷ VND)
Vàng	13,750 chỉ vàng (= 11 tỷ VND)	10%	13,750 chỉ vàng (= 11 tỷ VND)
Tổng	110 tỷ đồng	100%	110 tỷ đồng

Và dự báo về cơ cấu tiền gửi dự thưởng cho từng loại kỳ hạn như bảng 3 sau:

Cơ cấu lượng tiền gửi tiết kiệm dự thưởng bằng VND của cả năm 66 tỷ VND			
Kỳ hạn	Tỷ trọng	Tri giá (VND)	Số dự thưởng
Kỳ hạn 3 tháng	0.3	19,800,000,000	660
Kỳ hạn 6 tháng	0.3	19,800,000,000	1,320
Kỳ hạn 9 tháng	0.2	13,200,000,000	1,320
Kỳ hạn 13 tháng	0.1	6,600,000,000	825
Kỳ hạn 24 tháng	0.06	3,960,000,000	990
Kỳ hạn 36 tháng	0.04	2,640,000,000	880
Tổng	1.00	66,000,000,000	5,995

Cơ cấu lượng tiền gửi tiết kiệm dự thưởng bằng USD: 2.060.000 USD (= 33 tỷ VND), (tỷ giá USD = 16.000 VND)

Kỳ hạn	Tỷ trọng	Tri giá (USD)	Tri giá tương đương VND	Số dự thưởng
Kỳ hạn 3 tháng	0.4	824,000	13,184,000,000	412
Kỳ hạn 6 tháng	0.3	618,000	9,888,000,000	618
Kỳ hạn 9 tháng	0.1	206,000	3,296,000,000	294
Kỳ hạn 13 tháng	0.15	309,000	4,944,000,000	618
Kỳ hạn 24 tháng	0.03	61,800	988,800,000	206
Kỳ hạn 36 tháng	0.02	41,200	659,200,000	206
Tổng	1.00	2,060,000	32,960,000,000	2,154

Cơ cấu lượng tiền gửi tiết kiệm dự thưởng bằng vàng 13,750 chỉ (11 tỷ VND) giá vàng 1 chỉ = 800,000 VND

Kỳ hạn	Tỷ trọng	Tri giá (Chỉ vàng)	Tri giá tương đương VND	Số dự thưởng
Kỳ hạn 3 tháng	0.3	4,125	3,300,000,000	103
Kỳ hạn 6 tháng	0.3	4,125	3,300,000,000	206
Kỳ hạn 9 tháng	0.14	1,925	1,540,000,000	128
Kỳ hạn 13 tháng	0.2	2,750	2,200,000,000	275
Kỳ hạn 24 tháng	0.04	550	440,000,000	110
Kỳ hạn 36 tháng	0.02	275	220,000,000	69
Tổng	1.00	13,750	11,000,000,000	891

Với lãi suất không dự thưởng và lãi suất có dự thưởng và với các dự báo như trên thì ta có kết quả sau: (xem bảng 4).

Trong đó:

Lãi suất dự thưởng, lãi suất tiết kiệm USD, Lãi suất tiết kiệm Vàng là %/năm. Một năm có 365 ngày, Một tháng có 30 ngày và ngân hàng tính.

Lãi suất thực (%/năm) = Lãi suất danh nghĩa (%/năm) * 360/365.

+ (Cột 5) = Chi phí lãi có thưởng = (4)*(2)*số tháng*360/(12*365*100%)

+ (Cột 6) = Chi phí lãi không thưởng = (4)*(3)*số tháng*360/(12*365*100%)

+ (Cột 7) = Chênh lệch giữa CP lãi không thưởng và CP lãi có thưởng = (6) – (5)

Kỳ hạn (1)	LS dự thưởng (2)	LS không thưởng (3)	Số tiền gửi (4)	Cp Lãi có thưởng (5)	CP lãi không thưởng (6)	Chênh lệch (7)
I. Tiết kiệm VND dự thưởng (%/năm)						
Kỳ hạn 3 tháng	6.6	7.56	19,800,000,000	322,224,658	369,093,699	46,869,041
Kỳ hạn 6 tháng	6.84	7.8	19,800,000,000	667,883,836	761,621,918	93,738,082
Kỳ hạn 9 tháng	7.08	8.04	13,200,000,000	691,318,356	785,056,438	93,738,082
Kỳ hạn 13 tháng	7.32	8.28	6,600,000,000	516,210,411	583,910,137	67,699,726
Kỳ hạn 24 tháng	7.8	8.76	3,960,000,000	609,297,534	684,288,000	74,990,466
Kỳ hạn 36 tháng	8.04	9	2,640,000,000	628,045,151	703,035,616	74,990,466
Tổng			66,000,000,000	3,434,979,945	3,887,005,808	452,025,863
II. Lãi suất Tiết kiệm USD dự thưởng (%/năm)						
Kỳ hạn 3 tháng	1.6	2.6	824,000	3,206.32	5,210.27	2,003.95
Kỳ hạn 6 tháng	1.9	2.9	618,000	5,711.25	8,717.17	3,005.92
Kỳ hạn 9 tháng	2.25	3.25	206,000	3,381.66	4,884.62	1,502.96
Kỳ hạn 13 tháng	2.8	3.8	309,000	9,117.96	12,374.38	3,256.42
Kỳ hạn 24 tháng	2.9	3.9	61,800	3,486.87	4,689.24	1,202.37
Kỳ hạn 36 tháng	3.2	4.2	41,200	3,847.58	5,049.95	1,202.37
Tổng			2,060,000	28,751.65	40,925.63	12,173.99
III. Lãi suất Tiết kiệm Vàng dự thưởng (%/năm)						
Kỳ hạn 3 tháng	0.3	1.3	4,125	3.01	13.04	10.03
Kỳ hạn 6 tháng	0.5	1.5	4,125	10.03	30.10	20.06
Kỳ hạn 9 tháng	0.8	1.8	1,925	11.24	25.28	14.04
Kỳ hạn 13 tháng	1.3	2	2,750	37.68	57.96	20.29
Kỳ hạn 24 tháng	1.8	2.2	550	19.26	23.54	4.28
Kỳ hạn 36 tháng	2.1	2.4	275	16.85	19.26	2.41
Tổng			13,750	98.07	69.18	71.12

Với những dự đoán và tính toán như trên ta có kết quả sau:

Khoản mục	Chênh lệch	Tỷ giá	Thành tiền VND
VND	452,025,863	1	452,025,863
USD	12,173,99	16,000	194,783,840
Vàng(chì)	71.12	800,000	56,896,000
Tổng			703,705,703

Sau khi trừ cho các giải thưởng, số còn lại = 703.705.703 – 650.000.000 = 53.705.703

Khi những dự đoán trên là hợp lý thì ngân hàng có thể mở thêm giá trị giải thưởng để thu hút thêm khách hàng gửi tiền.

Qua trình bày như trên về sản phẩm huy động vốn tiết kiệm trúng thưởng ta nhận thấy nó đạt những yêu cầu như sau:

- Huy động được một lượng vốn lớn với thời gian nhanh chóng.
- Không làm tăng thêm chi phí (Chi phí trong tầm kiểm soát)
- Ngân hàng có một lượng vốn ổn định. Từ đây sẽ đầu tư, cho vay,... ở mức hiệu quả cao nhất, khi đã chủ động được thời gian khách hàng rút vốn.

Đây là cái lợi lớn nhất của phương pháp này.

Với một sản phẩm “**Gửi tiết kiệm trúng 500 triệu đồng và nhiều giải thưởng có giá trị khác**”.

Có thể áp dụng tốt ở những ngân hàng nào đủ những yêu cầu như:

- Có mạng giao dịch trực tuyến, nhằm cấp số dự thưởng tự động và không sửa chữa được số sự thưởng. An toàn trong việc cấp số dự thưởng.
- Có lượng khách hàng, lượng vốn vào – ra ổn định. Nhằm thực hiện được thời gian triển khai nhanh, hiệu quả.
- Ngân hàng phải có uy tín tốt. Nhằm thu hút thêm nhiều lượng khách hàng mới khi công bố sản phẩm.
- Phải định ra được mức chiết khấu đủ để hạn chế khách hàng rút vốn trước hạn khi đã tham gia tiết kiệm dự thưởng. Nhằm hạn chế rút vốn trước hạn.
- Cần triển khai các sản phẩm huy động vốn khác nhằm tạo nhiều sự lựa chọn cho khách hàng.
- Cần có kế hoạch sử dụng vốn huy động hiệu quả. Nhằm tránh lãng phí nguồn lực và chi phí không hợp lý. ■